



DỰ ÁN

CHỌN GIỐNG CÓ SỰ THAM GIA
NÔNG DÂN Ở ĐBSCL

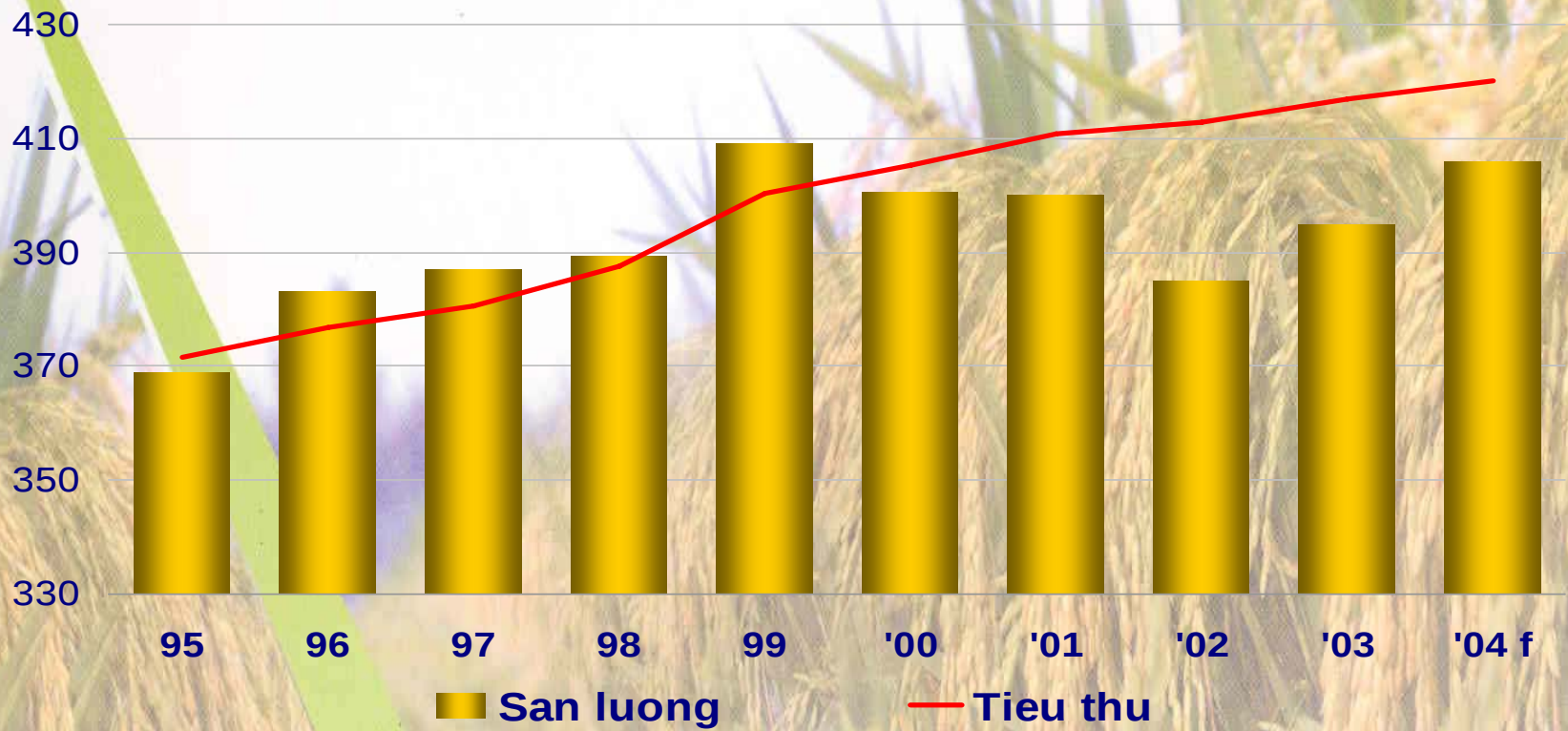
(PPB-participatory plant breeding)

2000-2004

Huỳnh Quang Tín

Viện HTCT-DHCT

Sản xuất và tiêu thụ gạo trên thế giới



Cân đối lương thực

Khu vực	Nhu cầu		Sản lượng		Cân đối	
	1995	2025	1995	2025	1995	2025
Đông Á	146.2	158.2	140.3	154.8	-2.27	-3.48
Đông Nam Á	82.9	117.1	87.7	131.6	4.75	14.57
Nam Á	103.1	161.7	106.7	161.2	3.43	-0.46
Tây và Nam Phi	7.51	14.45	5.18	9.86	-2.33	-4.58
Cận Sahara	9.78	22.23	6.58	16.31	-3.21	-5.91
Châu Mỹ Latin	14.96	25.22	13.64	23.98	-1.32	-1.24
Nước phát triển	35.1	49.03	35.07	49.03	-0.31	0

Sản lượng lúa các nước Châu Á

	2002	2003	2004
Thế giới	576.1	591.2	608.0
Trung Quốc	176.3	167.5	173.6
Ấn Độ	113.6	133.5	136.0
Indonesia	51.5	51.8	53.0
Bangladesh	38.2	39.9	41.0
Viet Nam	34.4	34.7	34.2
Thái Lan	25.6	26.8	27.0
Miến Điện	22.8	24.6	24.6
Philippines	13.0	13.5	14.5
Brazil	10.6	10.4	11.8
Hoa Kỳ	9.6	9.0	9.8
Pakistan	6.7	6.9	7.0

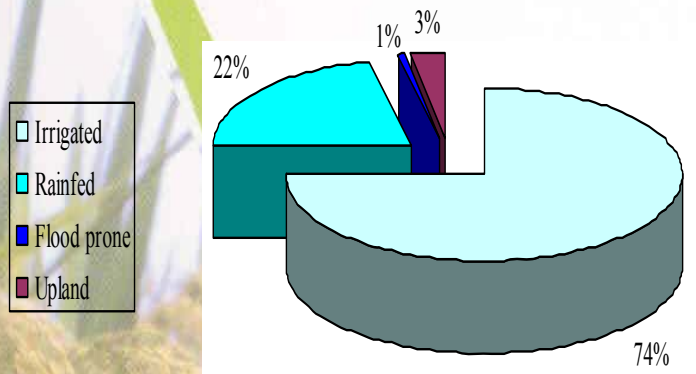
Sự thay đổi của hệ thống sản xuất lúa

1. Cơ cấu giống lúa
2. Phương thức sản xuất
3. Phương thức thu hoạch và tồn trữ.
4. Phương thức hỗ trợ của nhà nước

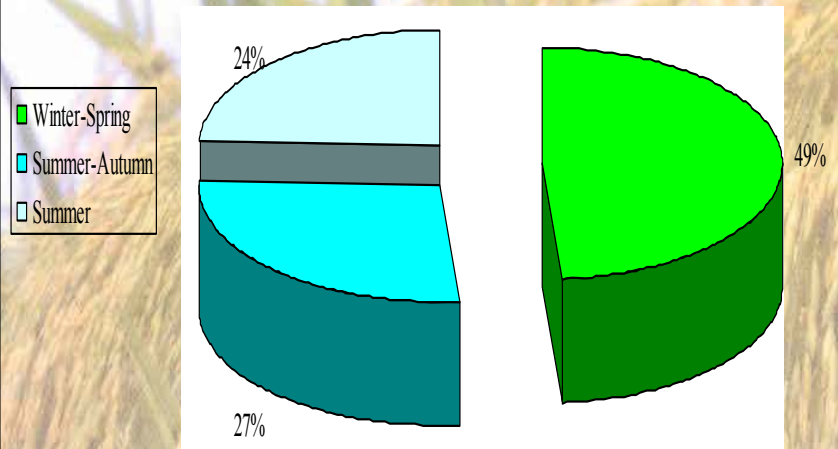
Chiến lược cải thiện giống lúa VN

- ✓ Chất lượng, năng suất cao, ngắn ngày
- ✓ Giống lúa sống tiết kiệm nước (aerobic rice)
- ✓ Lúa lai
- ✓ *Cải thiện phương pháp sản xuất giống*
 - Tăng cường bảo tồn quỹ gene lúa
 - Nguyên cứu và ứng dụng kỹ thuật sinh học

Diện tích & Sản lượng lúa VN



7,449,300ha (2003)

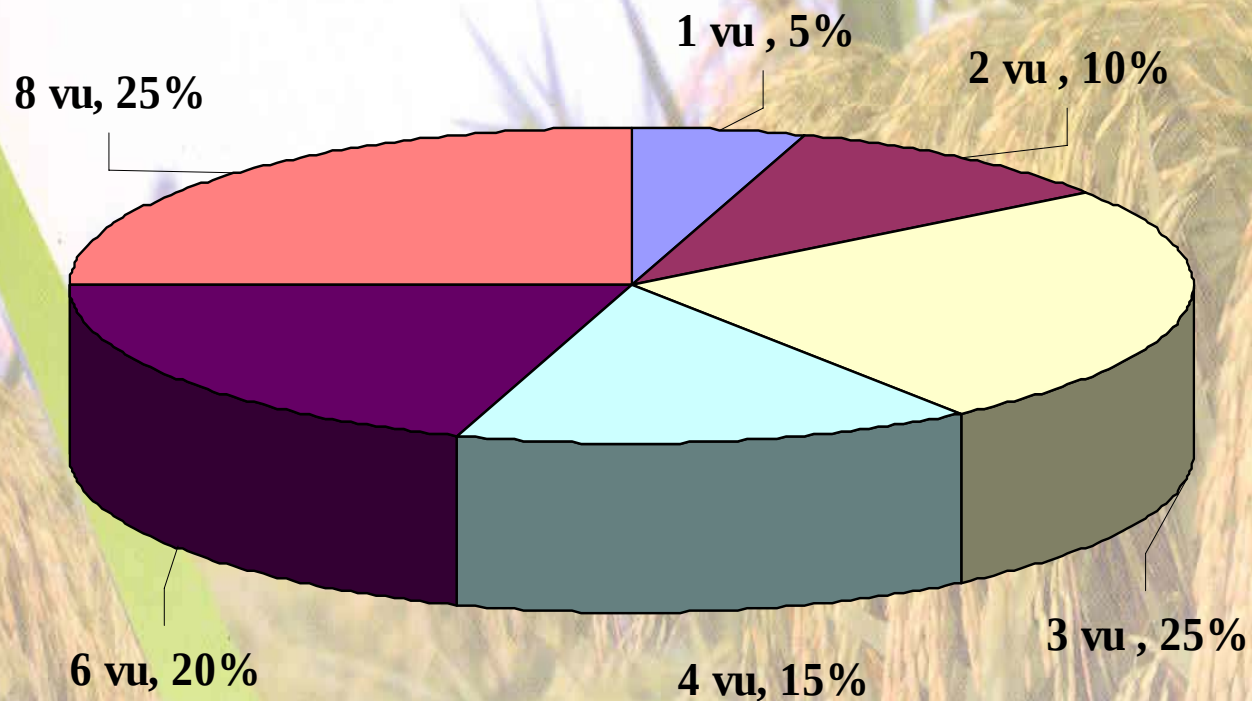


34,518,600 tons (2003)

+ 326,000 tons (2004)

Thực trạng sử dụng “lúa làm giống”

Tỉ lệ nông dân sử dụng thóc thối làm giống ở tỉnh Đồng Tháp
(theo Bùi Chí Bửu)



Năng lực sản xuất giống của hệ thống nhà nước ở ĐBSCL

- ĐBSCL

Số cơ sở SXG	30
Diện tích (ha)	2.127
Sản lượng (t)	20.650
Nhu cầu (t)	780.000
Đáp ứng (%)	2,5

- Tỉnh An Giang

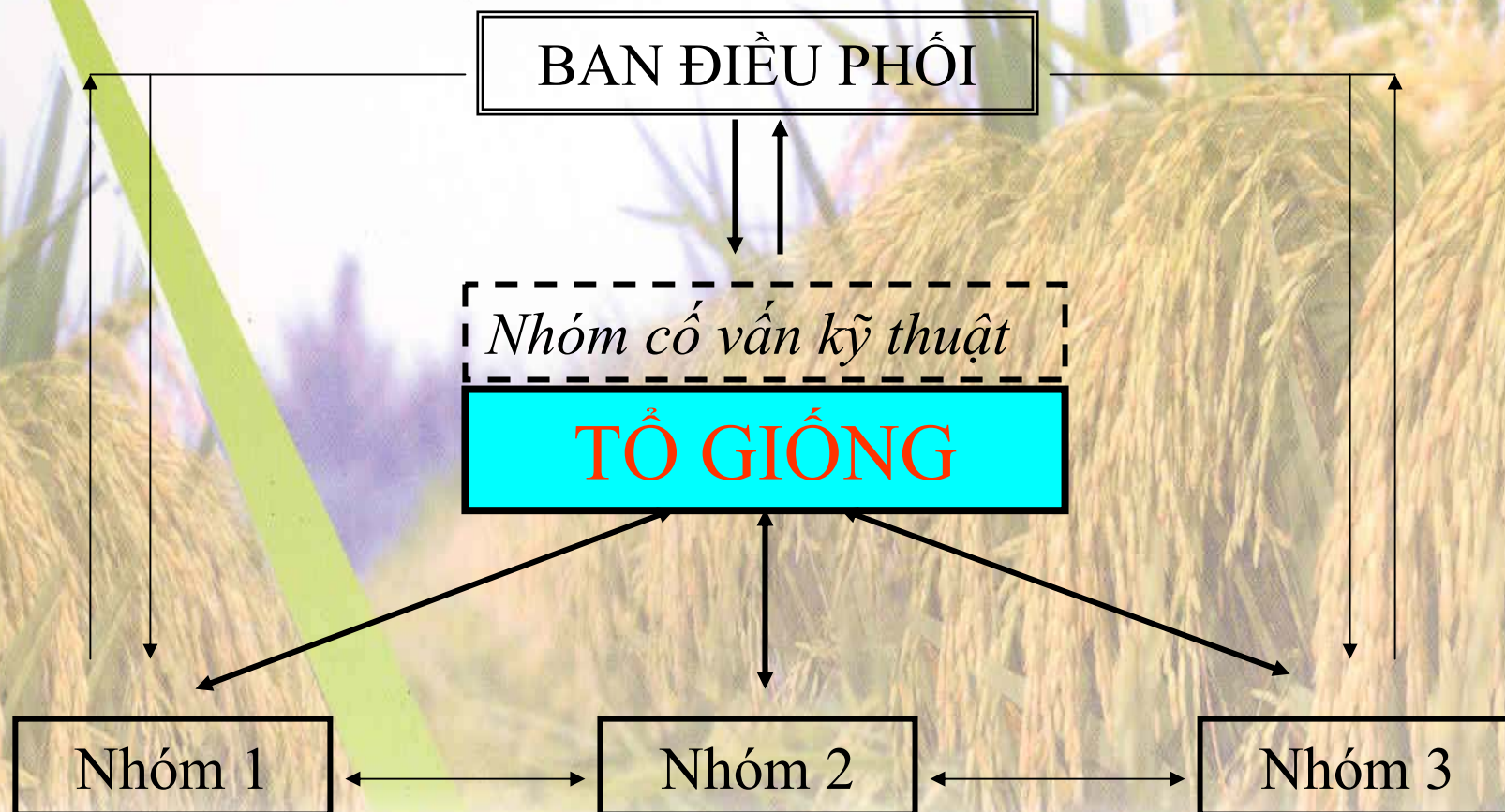
Cơ sở SXG	3
Diện tích (ha)	240
Sản lượng (t)	3.500
Nhu cầu (t)	86.000
Đáp ứng (%)	4

MỤC TIÊU DỰ ÁN

(2001-2004)

- Xây dựng mô hình xã hội hoá công tác giống ở ĐBSCL
 - Nâng cao nhận thức và kỹ năng của nông về nghiên cứu chọn giống lúa và kỹ thuật sản xuất lúa giống
 - Xây dựng mạng lưới cộng đồng sản xuất và phân phối hạt giống chất lượng phục vụ sản xuất lúa ở địa phương

TỔ CHỨC THỰC HIỆN



PHƯƠNG PHÁP



KẾT QUẢ: Đào tạo nguồn lực

Tập huấn kỹ thuật	ĐBSCL	An Giang
Cán bộ kỹ thuật	90	25+35
Nông dân nông cốt	25	2
Nông dân	4.857	3.350

KẾT QUẢ: Tăng cường năng lực

Mức độ	ĐBSCL	AG
Nước ngoài	17	1
Hội thảo quốc tế ở VN	140	120
Thăm quan các tỉnh	2916	300

KẾT QUẢ: Chọn giống lúa

	ĐBSCL	AG
Từ dòng phân ly	6	1
Từ bộ so sánh	2-4/năm	2-4/năm
Từ phục tráng	> 10	OM1490
Lúa mùa	10	1



KẾT QUẢ: Thâm canh tổng hợp



KẾT QUẢ: Sản xuất giống

Năm	Hệ thống	Nhà nước	Hệ thống	Nông dân
	S.lượng	Đáp ứng	S. lượng	Đáp ứng
2001	4.580	0,6	6.986	1,0
2002	3.497	0,5	10.326	1,3
2003	10.389	1,4	60.000	8,6
2004	20.650	2,5	>100.000	>15

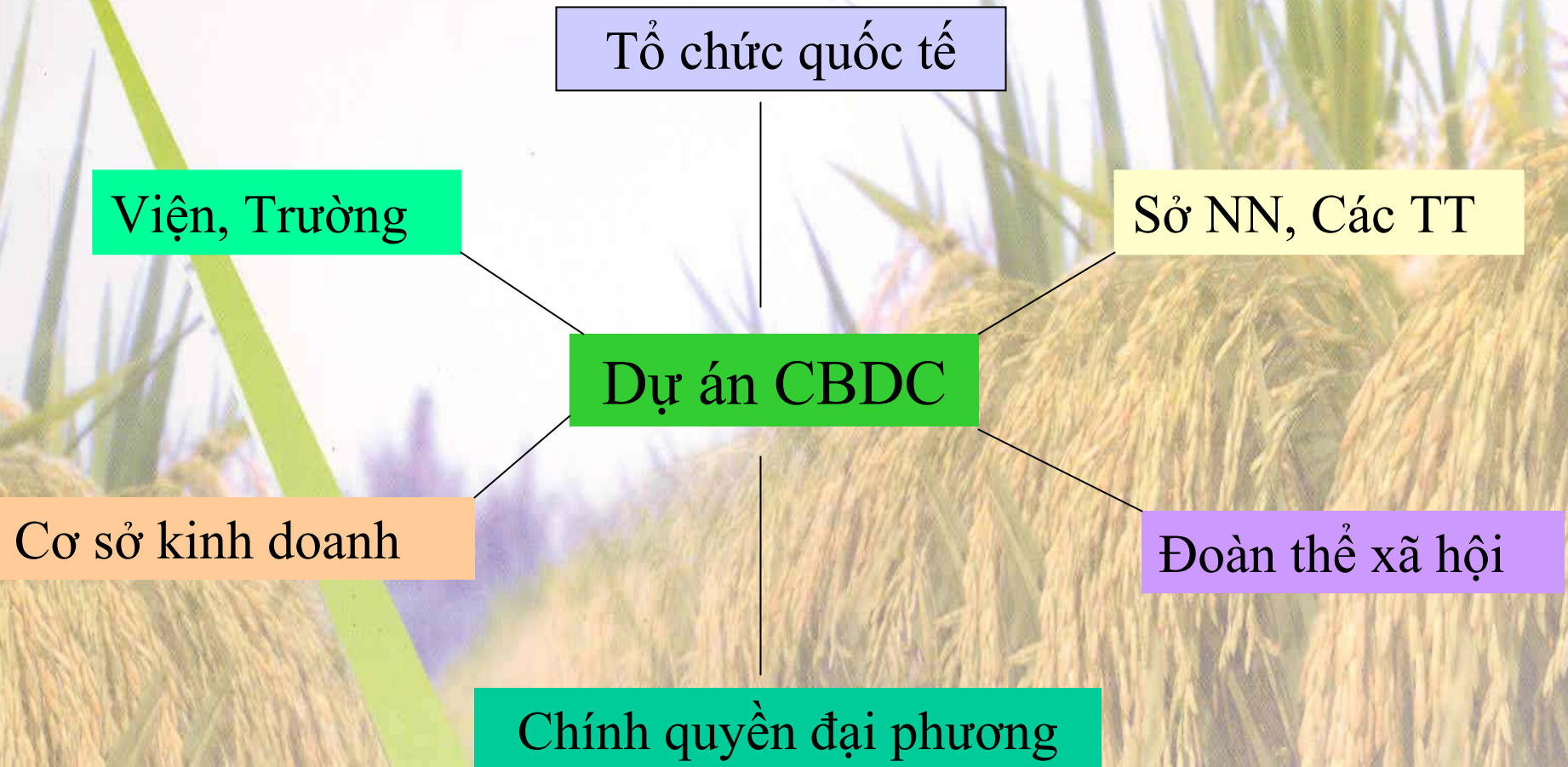
Tỉnh An Giang: (140 Tổ giống)

> 30%

KẾT QUẢ: Thông tin quảng bá

Loại	ĐBSCL	AG
Tin-bài đang báo	35	4
Phát hình	10	3

KẾT QUẢ: Liên kết các đơn vị



ĐÁNH GIÁ

- Tăng cường nhận thức và kỹ năng về chọn giống và quản lý chất lượng hạt giống và thâm canh tổng hợp ở nông hộ
- Tác động đến chính sách hỗ trợ và phát triển mạng lưới chọn giống trong dân
- Thay đổi phương pháp huấn luyện khuyến nông
- Tăng sản lượng, chất lượng giống và giá trị lúa gạo
- Hợp tác tốt các đơn vị liên quan
- Góp phần giữ gìn và phát triển đa dạng sinh học trong nông nghiệp

KẾT LUẬN

- Hoạt động chọn giống có sự tham gia đang được sự đồng thuận của nhiều thành phần và phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp trong khu vực
- Hoạt động chọn giống có sự tham gia đang hướng tới định hướng xã hội hoá công tác giống ở ĐBSCL và Tỉnh An Giang nói riêng.